TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 19-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Sâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Tám**

Ông **Lê Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hứa Quốc Thái** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Thuận** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Chế P, sinh năm: 1996 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị V; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: từ nhỏ sống chung gia đình đến ngày phạm tội; bị tạm giữ từ ngày 19/11/2018, tạm giam từ ngày 29/11/2018 đến nay. (có mặt).

- *Người làm chứng*:

1. **Đoàn Tấn T**, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

2. **Bùi Nhựt T**, sinh năm: 1984. Nơi cư trú: khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

3. **Nguyễn Thị Kiều T**, sinh năm: 1994. Nơi cư trú: ấp 5, xã V, huyện T, tỉnh Long An. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/11/2018, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Nguyễn Chế P ở tổ 2, ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an xã Đ, huyện C kết hợp lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cái Bè tiến hành kiểm tra nhà của Nguyễn Chế P, phát hiện P đứng ở nhà sau trên tay trái P đang cầm 02 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy. Khi nhìn thấy lực lượng Công an, P bỏ 02 đoạn ống nhựa xuống nền nhà cách vị trí P đứng 40cm nên tiến hành tạm giữ P cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong bằng bao thư có chữ ký của Nguyễn Chế P, Đoàn Tấn T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Minh H;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình và nỏ;

- 03 bình nhựa; 02 quẹt gas đã qua sử dụng; 06 đoạn ống nhựa màu trắng; 11 đoạn ống nhựa được cắt ngắn, hàn kín 1 đầu; 01 kéo kim loại; tiền Việt Nam 210.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia được niêm phong.

Theo kết luận giám định số 195/KLGĐ-PC09 ngày 21/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu tinh thể trong suốt trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, để trong bao thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Chế P, Nguyễn Văn K, Đoàn Tấn T, Nguyễn Minh H, gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,1565 gam loại Methamphetamine.

Sau giám định, Cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật là một phong bì niêm phong số 195/KLGĐ-PC54 ngày 21/11/2018 bên trong có 01 gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0,0971 gam là ma túy, loại Methamphetamine và 02 đoạn ống nhựa màu trắng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chế P khai nhận: P là đối tượng sử dụng ma túy, vào khoảng 14 giờ ngày 19/11/2018, P mua ma túy của một người tên N, không rõ họ, địa chỉ với giá 250.000 đồng tại khu vực đường đan nông thôn trước nhà P, sau đó P đem về sử dụng một ít, phần còn lại P để trong 02 đoạn ống nhựa được hàn kín, cất giấu dưới gạt tàn thuốc để trên bàn nước nhà sau. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đoàn Tấn T, sinh năm 1994, thường trú khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Bùi Nhựt T, sinh năm 1984, thường trú khu 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1994, thường trú ấp 5, xã V, huyện T, tỉnh Long An cùng là bạn của P đến nhà P chơi nên P lấy một ít ma túy trong đoạn ống nhựa cho vào nỏ để cả nhóm sử dụng, phần còn lại P cất giấu. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, T, T, T ra về, Phong dọn dẹp các dụng cụ sử dụng ma túy để trên bàn thì lực lượng Công an

tiến hành kiểm tra nhà P, bắt quả tang P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với Đoàn Tấn T, Bùi Nhựt T, Nguyễn Thị Kiều T không biết việc Nguyễn Chế P tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự; riêng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, T, T, Công an huyện Cái Bè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngoài ra, Nguyễn Chế P khai nhận đã mua ma túy của một người tên N, không rõ họ, địa chỉ tại đường đan trước nhà P, Cơ quan điều tra đang xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Nguyễn Chế P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Chế P đã phạm tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay sau khi nghe Vị đại diện Viện kiểm sát công bố bản cáo trạng truy tố. Bị cáo Nguyễn Chế P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào ngày 19/11/2018 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định số 195/KLGĐ-PC09 ngày 21/11/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang xác định số ma túy bị cáo tàng trữ ngày 19/11/2018 có tổng khối lượng 0,1565 gam, loại Methamphetamine. Nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng do nhu cầu sử dụng của bản thân nên ngày 19/11/2018 bị cáo mua ma túy từ người tên N không rõ họ và địa chỉ, sau đó đem về sử dụng. Ma túy là chất cấm, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe gióng nòi, nên hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Xét hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội nên phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích và ngăn ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều

tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về vật chứng:

- Một phong bì niêm phong số 195/KLGĐ-PC54 ngày 21/11/2018 bên trong có 01 gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0,0971 gam là ma túy, loại Methamphetamine và 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình và nỏ; 03 bình nhựa; 02 quẹt gas đã qua sử dụng; 06 đoạn ống nhựa màu trắng; 11 đoạn ống nhựa được cắt ngắn, hàn kín 1 đầu; 01 kéo kim loại là chất cấm và không có giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Việt Nam 210.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên xét trả lại cho bị cáo;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia được niêm phong bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên xét tịch thu sung quỹ.

[6] Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Xét thấy các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chế P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chế P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2018.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3/ Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong số 195/KLGĐ-PC54 ngày 21/11/2018 bên trong có 01 gói nilon màu trắng được dán kín chứa 0,0971 gam là ma túy, loại Methamphetamine và 02 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình và nỏ; 03 bình nhựa; 02 quẹt gas đã qua sử dụng;

06 đoạn ống nhựa màu trắng; 11 đoạn ống nhựa được cắt ngắn, hàn kín 1 đầu; 01 kéo kim loại.

Trả cho bị cáo 210.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia được niêm phong.

4/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Công an huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN VĂN SÂM